

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Khuyến công tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, tạo động lực mới thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng nông thôn mới và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Khuyến khích chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, bảo vệ môi trường và sức khỏe con người, hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

- Thúc đẩy hoạt động kết nối giao thương các sản phẩm công nghiệp nông thôn; hình thành các sản phẩm, nhóm sản phẩm có sức cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu. Tăng tỷ trọng chế biến sâu, chế biến tinh trong các sản phẩm công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; gia tăng giá trị và nâng hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh tiếp cận với công nghệ mới, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất chất lượng, năng lực cạnh tranh và thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Yêu cầu

- Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước, kế hoạch, chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề trên phạm vi quốc gia, vùng, địa phương.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể chính trị xã hội trong chỉ đạo, phối hợp, triển khai, đồng thời phát huy tối đa nguồn lực, năng lực của các cơ sở công nghiệp nông thôn cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các hoạt động khuyến công phải đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

Trong giai đoạn 2021 - 2025, tập trung phát triển hoạt động khuyến công theo những nội dung sau:

1. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Nội dung thực hiện:

+ Hỗ trợ xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới, vật liệu mới và mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. Ưu tiên xây dựng các mô hình về chế biến nông - lâm - thủy sản, cơ khí phục vụ nông nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ, công nghiệp phụ trợ, các mô hình ứng dụng công nghệ cao.

+ Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các khâu sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến do cơ sở công nghiệp nông thôn tự nghiên cứu, sản xuất, gia công chế tạo và ứng dụng có hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, được cơ quan quản lý công nhận.

+ Hỗ trợ đổi mới, nâng cấp quy trình sản xuất công nghệ theo hướng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng các nguồn nguyên liệu hoặc đưa ra các sản phẩm có tính bảo vệ môi trường, bền vững.

- Dự kiến kết quả đạt được: Hỗ trợ xây dựng 08 mô hình trình diễn kỹ thuật, 02 mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; hỗ trợ 106 cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư ứng dụng máy móc, thiết bị, công nghệ tiên tiến vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; xây dựng, đăng ký nhãn hiệu và đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức bình chọn, tôn vinh sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh 02 năm /lần. Hỗ trợ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, quốc gia.

+ Tổ chức hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh gắn với Chương trình khuyến công quốc gia; tổ chức gian hàng trưng bày, giới thiệu thành tựu và sản phẩm công nghiệp nông thôn của tỉnh tại các hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn cấp khu vực, quốc gia; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ trong và ngoài tỉnh.

+ Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn xây dựng, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm; đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm tại các khu du lịch, làng nghề, trung tâm hành chính (cấp xã, huyện, tỉnh) và các hoạt động xúc tiến thương mại khác.

- *Dự kiến kết quả đạt được:* Tổ chức 02 lần bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; 01 hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh với quy mô dự kiến khoảng 300 gian hàng; tham gia 10 hội chợ triển lãm và hỗ trợ, tạo điều kiện cho khoảng 400 lượt cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu, thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói, tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho 78 cơ sở công nghiệp nông thôn; hỗ trợ đầu tư 05 phòng trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn, làng nghề.

3. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; nâng cao năng lực quản lý; khởi sự, thành lập doanh nghiệp sản xuất công nghiệp

- *Nội dung thực hiện:*

+ Đào tạo nghề theo nhu cầu của các cơ sở công nghiệp nông thôn gắn với yêu cầu của thị trường bằng hình thức trực tiếp hoặc ứng dụng công nghệ thông tin. Các ngành nghề ưu tiên hỗ trợ đào tạo: giải quyết nhiều việc làm, sản xuất sản phẩm phục vụ du lịch và xuất khẩu, khôi phục phát triển ngành nghề truyền thống, ngành nghề mới đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Khuyến khích việc tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên theo các hình thức vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn gắn với các cơ sở công nghiệp nông thôn.

+ Hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý, kỹ thuật, thợ giỏi, nghệ nhân để hình thành đội ngũ giáo viên phục vụ chương trình đào tạo nghề, truyền nghề cho phát triển công nghiệp nông thôn.

+ Tổ chức diễn đàn, hội thảo chuyên đề, đào tạo, tập huấn về khởi sự, quản trị doanh nghiệp..., các đoàn khảo sát, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp.

+ Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nông thôn tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn của tỉnh.

- *Dự kiến kết quả đạt được:* Đào tạo thành nghề và nâng cao tay nghề cho khoảng 600 - 1.000 lượt lao động gắn với giải quyết việc làm tại các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề; bồi dưỡng nâng cao trình độ cho khoảng 100 cán bộ quản lý, kỹ thuật, thợ giỏi, nghệ nhân tiểu thủ công nghiệp; tập huấn về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp... cho khoảng 1.250 lượt học viên; thực hiện 05 đề án cho các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước; hỗ trợ thành lập 101 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tại các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn.

4. Hỗ trợ liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế, phát triển các cụm công nghiệp

- Nội dung thực hiện:

+ Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến: Hình thành liên kết vệ tinh sản xuất các sản phẩm công nghiệp phụ trợ; xây dựng mô hình liên kết giữa các cơ sở sản xuất các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, hàng thủ công mỹ nghệ của tỉnh với các doanh nghiệp du lịch.

+ Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và thu hút doanh nghiệp thứ cấp vào các cụm công nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh tại những địa bàn khó khăn, công nghiệp chậm phát triển; hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp nông thôn đan xen trong khu dân cư hoặc cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường vào các khu, cụm công nghiệp.

+ Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Dự kiến kết quả đạt được: Hỗ trợ xây dựng 02 mô hình liên kết sản xuất với tiêu thụ; lập quy hoạch chi tiết cho 02 cụm công nghiệp; hỗ trợ đầu tư hạ tầng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường cho 02 cụm công nghiệp; hỗ trợ lãi suất vốn vay cho 03 cơ sở công nghiệp nông thôn gây ô nhiễm môi trường di dời vào các khu, cụm công nghiệp.

5. Thông tin, tuyên truyền; tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng chương trình truyền hình, truyền thanh; phát hành các bản tin, ấn phẩm; xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác để cung cấp thông tin về chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công, thông tin thị trường, phổ biến kinh nghiệm, mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khuyến công.

+ Tư vấn, hướng dẫn lập dự án đầu tư; marketing; quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực; liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ - thiết bị mới liên quan đến sản xuất công nghiệp nông thôn.

+ Tư vấn, hướng dẫn tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đất đai, chính sách khoa học công nghệ, chính sách tài chính - tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước bằng cả hình thức tư vấn trực tiếp và qua các phương tiện thông tin.

- Dự kiến kết quả đạt được: Thực hiện 10 đề án thông tin, tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang, các cơ quan báo, đài Trung ương, trên trang thông tin điện tử <http://ttkhuyencong.bacgiang.gov.vn> và

các phương tiện thông tin đại chúng khác; tư vấn, hướng dẫn cho 100 lượt cơ sở công nghiệp nông thôn về các lĩnh vực.

6. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công

- Nội dung thực hiện

+ Nghiên cứu trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản liên quan nhằm hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế, chính sách về hoạt động khuyến công phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

+ Điều tra khảo sát thực tế, tham mưu xây dựng kế hoạch khuyến công giai đoạn và hàng năm; triển khai tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, đánh giá kết quả các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác khuyến công; tổ chức tham quan khảo sát, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về công tác khuyến công, khuyến khích phát triển công nghiệp, quản lý cụm công nghiệp, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- *Dự kiến kết quả đạt được:* Thực hiện 10 đề án về nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công.

(Có nội dung chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch

- Huy động từ các nguồn: Kinh phí ngân sách Nhà nước (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương), nguồn kinh phí đối ứng của các cơ sở công nghiệp nông thôn và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định.

- Tổng kinh phí dự kiến triển khai thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 là 309.600 triệu đồng, trong đó:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng cộng
		2021	2022	2023	2024	2025	
1	Đề nghị hỗ trợ từ kinh phí khuyến công quốc gia	2.800	4.700	6.900	6.200	7.100	27.700
2	Khuyến công địa phương	5.000	5.500	6.100	6.800	7.500	30.900
3	Đối ứng của các cơ sở công nghiệp nông thôn	38.800	47.830	51.060	52.200	61.110	251.000
	Tổng cộng	46.600	58.030	64.060	65.200	75.710	309.600

(Có diễn giải chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

2. Bố trí và sử dụng kinh phí

- Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch khuyến công giai đoạn, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch trình Bộ Công Thương hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí thực hiện hoạt động khuyến công từ ngân sách tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Kinh phí khuyến công do Sở Công Thương quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công phù hợp với cơ chế, chính sách hiện hành và điều kiện thực tế của tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hoạt động khuyến công hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách hàng năm để đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các nội dung có liên quan trong Kế hoạch.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và các văn bản có liên quan, xây dựng kế hoạch khuyến công giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch khuyến công hàng năm của tỉnh; kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện, sử dụng kinh phí khuyến công của các đề án thuộc địa bàn quản lý.

5. Các cơ sở công nghiệp nông thôn: Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và các văn bản có liên quan, hàng năm xây dựng, đăng ký đề án khuyến công cụ thể, thiết thực và tham gia thực hiện đạt hiệu quả./.